

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN HOÀNG MAI

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **145/2022/HSST**

Ngày: 25/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy H

Ông Nguyễn Sơn H

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Thành T, sinh năm 1973, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 5, phố Gầm Cầu, phường P, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T và bà Đỗ Thị C; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 tiền sự: Năm 1998, Công an quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (*đã hết thời hiệu*);

Bắt tạm giam ngày 28/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1958 (chết ngày 04/8/2019).

Đại diện bị hại: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1984; HKTT và nơi cư trú: LB1505, 67 Mai Chí Thọ, phường A, quận 2, thành phố T, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1969; HKTT: Số 14, phố Đình N, phường C, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Số 50, phố Hàng M, phường Hàng M, quận H, Hà Nội; Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H; Cùng có HKTT: Tiên Mai, xã H, huyện M, Hà Nội; Cùng trú tại: Số 291, phố Định C, tổ 25 phường Đ, quận H, Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết nên Đỗ Thành T có hỏi mượn xe máy của ông Nguyễn Anh D để làm phương tiện đi lại. Ông D đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 27/6/2017, tại sân chung cư HH3C Linh Đàm, phường Hoàng L, Hoàng M, Hà Nội, ông Nguyễn Anh D đã giao xe máy Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 29B1-738.97, SK:093830, SM1199002 cùng đăng ký xe mang tên ông D cho Đỗ Thành T mượn. T hẹn ngày 28/6/2017 sẽ trả xe nhưng do cần tiền chi tiêu trả nợ nên ngày 28/6/2017, T không mang xe trả cho ông D mà mang đến cửa hàng cầm đồ của ông Nguyễn Văn T tại địa chỉ số 291, phố Định Công, quận H, Hà Nội cầm cố lấy 15.000.000 đồng. Sau đó, chiều ngày 28/6/2017, Đỗ Thành T gặp bà Nguyễn Thị Bích T hỏi mượn xe để làm phương tiện đi lại. Bà T đồng ý và cũng tại sân chung cư HH3C Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội bà T giao xe máy Honda Vision, màu đen, BKS: 29C1-568.40, SK: 873493, SM: 873519 cùng đăng ký xe mang tên bà T cho T. Đỗ Đình T sử dụng xe đến chiều ngày 29/6/2017, T tiếp tục mang xe của bà T đến cửa hàng cầm đồ của ông Nguyễn Văn T cầm cố được 28.000.000 đồng và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đến hẹn, không thấy T mang xe trả cho mình, ông D và bà T gọi cho T không được. Bà T gọi điện cho chị Nguyễn Hồng H là người ăn ở như vợ chồng với T tại số 22DV3, phường Hoàng L, quận H, Hà Nội để hỏi về T nhưng chị H không biết T hiện đang ở đâu.

Khoảng 11 giờ ngày 30/6/2017, chị T đến nhà chị H lấy 02 hợp đồng cầm cố 02 xe máy trên mà T đã thuê xe ôm mang đến cho chị H. Đến ngày 4/7/2017, anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Thu T đến Công an quận Hoàng Mai trình báo sự việc trên và giao nộp 02 Hợp đồng cầm cố xe Honda Wave BKS 29B1-738.97 và Honda Vision BKS 29C1-568.40.

Hồi 15 giờ 30 ngày 04/7/2017, tổ công tác Công an quận Hoàng Mai tiến hành kiểm tra hành chính cửa hàng cầm đồ Thanh Hoa của vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H tại số 291, phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội, phát hiện và tạm giữ 02 chiếc xe máy Honda Wave BKS 29B1-738.97 và Honda Vision BKS 29C1-568.40, 02 đăng ký xe máy trên và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Thành T. Tại chỗ, anh T và chị H khai nhận 02 xe máy trên là của Đỗ Thành T mang đến cầm cố. Tổ công tác lập biên bản tạm giữ đối với 02 xe máy và mời anh T, chị H về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, ông T và bà H khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 28/6/2017, Đỗ Thành T đi xe máy Honda Wave BKS 29B1-738.97 đến cửa hàng cầm đồ của ông T, bà H và đặt vấn đề cầm cố xe máy Honda Wave, ông

T hỏi xe của ai? có giấy tờ không? thì được T cho biết xe của anh rẻ và đưa đăng ký xe mang tên Nguyễn Anh D và chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Thành T. Ông T thấy có đủ giấy tờ hợp pháp nên nhận cầm cố xe máy Honda Wave số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và viết hợp đồng cầm đồ. Khoảng 15 giờ 30 ngày 29/6/2017, Đỗ Thành T đi xe máy Honda Vision BKS 29C1-568.40 và nói là xe của chị dâu. Ông T thấy có đủ giấy tờ hợp pháp nên thỏa thuận cầm cố xe máy Honda Vision số tiền 28.000.000 đồng (*hai mươi tám triệu đồng*), Ông T viết hợp đồng cầm đồ rồi đưa tiền cho T.

Căn cứ tài liệu thu thập, ngày 28/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định khởi tố vụ án số 443, Quyết định khởi tố bị can số 534 và Lệnh bắt tạm giam đối với Đỗ Thành T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng T đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã ra Lệnh truy nã đối với Đỗ Thành T.

Ngày 28/01/2022, Đỗ Thành T đến Công an phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội để đầu thú. Cùng ngày, Công an phường Phúc Xá bàn giao đối tượng Đỗ Thành T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thành T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T xác định nơi mượn xe máy của anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Thu T tại trước cửa kiot 76 tòa chung cư HH3C Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội và nơi cầm cố xe là tại cửa hàng cầm đồ số 291, phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Số tiền cầm cố hai xe máy trên T đã tiêu hết.

Ngày 29/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 xe máy Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 29B1-738.97, SK:093830, SM: 1199002 có trị giá 20.415.000 (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng*); 01 xe máy Honda Vision, màu đen, BKS: 29C1-568.40, SK:873493, SM:873519 có trị giá 27.590.000 (*Hai mươi bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

Ngày 16/10/2017, Cơ quan điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã trả lại 02 chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Bích T. Bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Ông Nguyễn Văn T đề nghị Đỗ Thành T bồi thường số tiền 43.000.000 đồng đã bỏ ra cầm cố 02 xe máy mà T mang đến cầm cố.

Chị Nguyễn Hồng H không biết việc Đỗ Thành T mượn xe máy của anh D, chị T rồi đem đi cầm cố nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Đỗ Thành T về tội “*Lạm dụng chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không giải quyết.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường trả ông Nguyễn Văn T 43.000.000 đồng là tiền ông T bỏ ra cầm cố 02 chiếc xe máy mà bị cáo chiếm đoạt của ông D và bà T.

Bị cáo Đỗ Thanh T không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh: Lời khai của bị cáo Đỗ Thành T tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan, tang vật thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do có mối quan hệ quen biết với ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Bích T, trong hai ngày 27/6/2017 và ngày 28/6/2017 tại sân chung cư HH3C Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, Đỗ Thành T mượn 01 xe Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 29B1-738.97, trị giá 20.415.000 đồng của ông Nguyễn Anh D và 01 xe máy Honda Vision, màu đen, BKS: 29C1-568.40, trị giá 27.590.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thu T để làm phương tiện đi lại. Sau đó do không có tiền tiêu nên Đỗ Thành T đã mang 02 xe máy này cầm cố cho cửa hàng cầm đồ được số tiền 43.000.000 đồng mang đi trả nợ, chi tiêu cá

nhân hết và không có khả năng để chuộc lại xe trả cho ông D, bà T. Tổng trị giá 02 xe máy bị cáo chiếm đoạt là 48.005.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đề nghị truy tố xét xử bị cáo Đỗ Thành T theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội và xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thành T chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 26/7/2017 và ngày 28/7/2017 nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo ra đầu thú, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

Đối với ông Nguyễn Văn T khi bỏ ra số tiền 43.000.000 đồng cầm cố 02 chiếc xe máy của bị cáo Đỗ Thành T không biết nguồn gốc tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường trả ông T số tiền 43.000.000 đồng là có căn cứ.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.150.000 đồng án phí bồi thường dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 584; Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I; Khoản 1.3 mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền: 43.000.000 (*Bốn mươi ba triệu*) đồng.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Thành T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.150.000 (*Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí bồi thường dân sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị H

